

Số: /STNMT-CCQLĐĐ

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v góp ý Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn

Kính gửi: UBND tỉnh Bình Định

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 1451/UBND-KT ngày 22/3/2022 giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét nội dung yêu cầu tại Văn bản số 542/BQLDA2-PID6 ngày 16/3/2022 của Ban Quản lý dự án 2 (ban QLDA 2) về việc đề nghị tham gia đóng góp ý kiến và thống nhất nội dung Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025, đoạn Quảng Ngãi – Hoài Nhơn; báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Ngày 24/3/2022, Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp tỉnh tổ chức cuộc họp mời Sở Giao thông vận tải, UBND thành phố Quy Nhơn, UBND thị xã An Nhơn, UBND thị xã Hoài Nhơn, UBND huyện Hoài Ân, UBND huyện Phù Cát, UBND huyện Phù Mỹ, UBND huyện Tây Sơn, UBND huyện Tuy Phước, Ban Quản lý dự án 85 và Ban Quản lý dự án 2 để trao đổi, bàn bạc nội dung tại văn bản nêu trên. Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thẩm định và các thành viên tham dự họp (có Biên bản cuộc họp kèm theo), Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo UBND tỉnh:

Trên cơ sở chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của mỗi tỉnh (Quảng Ngãi, Bình Định), Ban QLDA 2 đã tổng hợp và xây dựng chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc – Nam theo chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư riêng từng tỉnh. Hội đồng thẩm định và các thành viên tham dự họp cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Khung chính sách. Tuy nhiên, để đảm bảo nội dung, hình thức, phù hợp với quy định hiện hành và bảo đảm tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Bình Định, đề nghị Ban QLDA 2 sửa đổi, bổ sung một số nội dung, cụ thể:

Ban QLDA 2 cần xây dựng khung chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chung cho toàn dự án. Trong quá trình áp dụng, nếu quy định về bồi thường, hỗ trợ

và tái định cư thuộc khung chính sách của dự án so với chính sách bồi thường, hỗ trợ của tỉnh có lợi cho người dân hơn thì áp dụng theo khung chính sách; trường hợp áp dụng theo chính sách của tỉnh có lợi hơn thì áp dụng theo quy định của tỉnh.

Việc tạo hành lang pháp lý chung cho toàn Dự án sẽ thuận lợi hơn cho các Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB khi triển khai thực hiện và trong công tác vận động, thuyết phục người dân chấp hành chủ trương của Nhà nước trong trường hợp có phát sinh khiếu nại, khiếu kiện vì người dân dễ nhận thấy được những lợi ích mà khung chính sách của dự án mang lại.

Trường hợp Ban QLDA 2 vẫn giữ nguyên nội dung Khung chính sách đã xây dựng, Hội đồng thẩm định và các thành viên tham dự họp thống nhất đề nghị sửa đổi, bổ sung những nội dung như sau:

1. Về căn cứ pháp lý

1.1. Tại điểm b mục 4.2 về các chính sách cụ thể đối với địa phận tỉnh Bình Định

Đề nghị Ban QLDA 2 bổ sung Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

1.2. Tại điểm c mục 4.2 về Các nội dung khác

a) Đề nghị sửa đổi tiêu đề như sau: “Các quy định khác có liên quan”

b) Tại gạch đầu dòng thứ nhất mục này có nêu: “Các trường hợp phát sinh ngoài quy định của các quyết định trên, Ủy ban nhân dân hai tỉnh chỉ đạo thực hiện việc hỗ trợ tùy theo tình hình cụ thể của địa phương và đúng theo quy định của pháp luật”

Để phù hợp với tình hình thực hiện, đề nghị sửa đổi như sau: “Các văn bản được Ủy ban nhân dân hai tỉnh cho chủ trương thực hiện trong quá trình giải quyết vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án”

c) Đề nghị bổ sung nội dung: “*Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn để áp dụng tại Khung chính sách này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì sẽ áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó*”

2. Chính sách cụ thể đối với địa phận tỉnh Bình Định

2.1. Tại mục C35 về giao đất tái định cư (trang 41):

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

Việc giao đất ở tái định cư được thực hiện theo quy định tại Điều 42 và Điều 19 Quyết định 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Riêng quy định tại khoản 2 Điều 42 khoản 2, Điều 42 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh đề nghị sửa đổi tại Khung chính sách như sau:

“Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại Khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng thực tế cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư căn cứ vào quỹ đất ở tái định cư và tình hình thực tế tại địa phương trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư quyết định mức đất ở, giao thêm đất tái định cư cho từng hộ gia đình và thu tiền sử dụng đất theo giá đất ở thị trường

Trường hợp hộ gia đình được giao đất ở tái định cư theo quy định tại các Điểm b, c, d và đ Khoản 1 Điều này mà số lô đất tái định cư đã giao đủ để bố trí cho các cặp vợ chồng phát sinh trong hộ thì không xem xét giao thêm đất tái định cư theo quy định khoản này.”

2.2. Tại mục C37 về Nợ tiền sử dụng đất (trang 41)

Việc nợ tiền sử dụng đất được thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ tại Nghị định số 79/2020/NĐ-CP ngày 26/10/2019 về việc sửa đổi Điều 16 của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất. Tuy nhiên, để tạo điều kiện cho các hộ bị giải tỏa trắng do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng của dự án, đề nghị nội dung ghi nợ tiền sử dụng đất được quy định tại Khung chính sách như sau:

“1. Hộ gia đình, cá nhân được giao đất ở tái định cư theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định mà có khó khăn về tài chính, có nguyện vọng ghi nợ thì được ghi nợ số tiền sử dụng đất ở tái định cư. Mức tiền sử dụng đất ghi nợ đối với hộ gia đình, cá nhân là số tiền sử dụng đất phải nộp khi hộ gia đình, cá nhân được giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này (sau đây gọi là hộ gia đình, cá nhân) được trả nợ dần trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định giao đất tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không phải nộp tiền chậm nộp trong thời hạn 05 năm này.

Trường hợp sau 05 năm kể từ ngày có quyết định giao đất tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mà hộ gia đình, cá nhân chưa trả hết nợ tiền sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác

gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) thì hộ gia đình, cá nhân phải nộp đủ số tiền sử dụng đất còn nợ và tiền chậm nộp tính trên số tiền còn nợ theo mức quy định của pháp luật về quản lý thuế từ thời điểm hết thời hạn 05 năm được ghi nợ tới thời điểm trả nợ.

Việc ghi nợ tiền sử dụng đất tái định cư cho hộ gia đình, cá nhân được thực hiện theo trình tự, thủ tục ghi nợ và thanh toán nợ quy định tại Nghị định số 79/2019/NĐ-CP ngày 26/10/2019 của Chính phủ.

3. Hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ tiền sử dụng đất tại Khoản 1 Điều này thì Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có ghi nội dung về số tiền sử dụng đất ghi nợ và thời hạn thanh toán (trong thời hạn 05 năm kể từ ngày có quyết định giao đất tái định cư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

Hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ tiền sử dụng đất phải nộp đủ tiền sử dụng đất còn nợ, tiền chậm nộp (nếu có) trước khi chuyển nhượng, tặng cho, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất. Đối với trường hợp thừa kế quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật mà chưa trả hết nợ tiền sử dụng đất thì người nhận thừa kế có trách nhiệm tiếp tục trả nợ tiền sử dụng đất theo quy định.”

2.3. Tại mục C34 về thưởng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng (trang 40)

Để thuận lợi trong quá trình thực hiện, đẩy nhanh tiến độ thi công dự án, Hội đồng thẩm định và các thành viên tham dự họp đề nghị Ban QLDA 2 xem xét quy định mức thưởng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng của dự án cao hơn mức thưởng được UBND tỉnh Bình Định quy định tại Điều 41 Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Tại điểm a mục 6.4 về UBND các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định

a) Tại gạch đầu dòng thứ nhất:

Từ: “Căn cứ vào khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND cấp tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền cho UBND cấp huyện thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án trên địa bàn Huyện. Chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ áp dụng theo quy định của hai Tỉnh tại thời điểm quyết định thu hồi đất”

Đề nghị sửa đổi như sau: “Căn cứ vào khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND cấp tỉnh tổ chức chỉ đạo UBND cấp huyện lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án theo thẩm quyền phân cấp được quy định tại chính sách bồi thường, hỗ

trợ và tái định cư của mỗi tỉnh. Chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ áp dụng theo quy định của hai Tỉnh”

b) Tại gạch đầu dòng thứ 2:

Từ: “Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư để thu hồi đất thực hiện dự án, nếu có trường hợp khác với quy định tại khung chính sách này, UBND hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định chỉ đạo thực hiện theo tình hình thực tế và đúng theo quy định pháp luật tại thời điểm thu hồi đất”

Đề nghị sửa đổi thành: Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư để thu hồi đất thực hiện dự án, nếu có trường hợp khác với quy định tại khung chính sách này, UBND hai tỉnh Quảng Ngãi và Bình Định chỉ đạo thực hiện *theo chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của tỉnh* và đúng theo quy định pháp luật tại thời điểm thu hồi đất”

4. Một số nội dung khác có liên quan

4.1. Đề nghị Ban QLDA 2 bổ sung khối lượng và đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất, tái định cư trong Bảng dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Khung chính sách.

4.2. Thực hiện rà soát, đối chiếu với quy định về giá đất tại Bảng giá đất của UBND tỉnh Bình Định để đảm bảo việc xác định giá đất, tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định của pháp luật.

4.3. Về diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án:

Theo Văn bản số 1466/UBND-KT ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định báo cáo Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tổng hợp nhu cầu chuyên mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án Đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2021 – 2025 qua địa bàn tỉnh Bình Định thì dự án thành phần Quảng Ngãi – Hoài Nhơn có tổng diện tích thu hồi để thực hiện dự án tại địa phận tỉnh Bình Định là 206,289ha. Tuy nhiên tại Dự thảo nêu tổng diện tích thu hồi của dự án trên địa phận tỉnh Bình Định là khoảng 257,73 ha. Do đó, đề nghị Ban QLDA 2 rà soát, đối chiếu để điều chỉnh phần diện tích đất thu hồi cho phù hợp với diện tích đất được UBND tỉnh Bình Định tổng hợp, báo cáo tại Văn bản nêu trên.

4.4. Về quỹ đất tái định cư

Việc giao đất tái định cư cho các hộ dân phải di dời được thực hiện tại Điều 42 và đối với các hộ bị giải tỏa một phần đất ở, nếu đủ điều kiện được giao đất tái định cư thì được xem xét giao theo quy định tại Điều 19 của Quyết định 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Do đó, đề nghị Ban QLDA 2 phối hợp với chính quyền địa phương nơi có đất thu hồi rà soát, tổng hợp lại số hộ dự kiến được xem xét giao đất tái định cư theo quy định; cân đối quỹ đất dự kiến bố trí cho các hộ dân để làm cơ sở cho UBND cấp huyện nơi có tuyến đường đi qua tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh kịp thời bố trí khu tái định cư phục vụ dự án nhằm đảm bảo tiến độ dự án.

4.5. Đề nghị Ban QLDA 2 xem xét bổ sung quy định đối với trường hợp khi xây dựng công trình tuyến đường cao tốc Bắc – Nam làm ảnh hưởng dòng chảy ở thượng lưu và hạ lưu của cầu cống tại địa phương, dẫn đến tình trạng sạt lở, xói mòn diện tích đất tại khu vực này (trong đó có diện tích đất nông nghiệp mà người dân đang sản xuất) thì Nhà nước thu hồi và bồi thường, hỗ trợ theo đúng quy định; kinh phí bồi thường, hỗ trợ được tính vào vốn đầu tư dự án.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính báo cáo UBND tỉnh xem xét có ý kiến để gửi Ban QLDA 2./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở;
- CCQLĐĐ;
- Lưu: VT, CCQLĐĐ, HH. (9)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Kỳ Quang